

Bản án số: 11/2025/HS-ST  
Ngày 24-02-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Phan Xuân Hoàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Quang Hiến – nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Quang Châu - nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hải Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

**Y-D HĐók**, sinh ngày: 16/11/2006; tại: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Êđê; tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Y Khoăn (đã chết) và bà H-Nêr HĐók, sinh năm 1983. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Dương Đông H, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị H-W HĐók, sinh năm 2004; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Ngọc Tuấn và bà Mai Thị Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông – Ông Hoàng Ngọc Tuấn có mặt, bà Mai Thị Hạnh có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Chị H M Buôn Dấp, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

+ Chị H Ngh Buôn Dấp, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

+ Chị H Sr Buôn Dấp, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

+ Bà H BH Buôn Dấp, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

+ Ông Lý Văn C, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/10/2024, Y-Đ HĐók và anh Dương Đông H uống rượu cùng nhau, sau đó Y-Đ và anh H cùng đến nhà Y Ph KMăn ở cùng thôn để tiếp tục uống rượu. Quá trình uống rượu các bên không xảy ra mâu thuẫn gì với nhau. Đến khoảng 18 giờ, anh H không uống rượu nữa mà đi về nhà sửa xe, Y Đ uống rượu một lúc thì hết rượu nên nghỉ và đi bộ đến nhà anh H. Y Đ đi thẳng xuống bếp ngồi chơi nói chuyện với bà H-Un Buôn Dấp (mẹ vợ của anh H), thấy vậy anh H đi từ trên nhà xuống bếp và nói với Y Đ “Cháu say rồi thì về nhà ngủ đi” thì Điệp nói “Tôi đang nói chuyện với bà già, liên quan gì đến ông”, anh H không nói gì và đi lên phía trước cửa nhà ngồi sửa xe máy. Bực tức việc anh H uống rượu nói nhiều nên Y Đ đã cầm 01 cái rìu bằng kim loại để sát tường dưới bếp nhà anh H đi đến khu vực anh H ngồi sửa xe máy ở thềm nhà thì dùng rìu bổ từ trên xuống vào vị trí yên xe máy nói anh H “*Mày muốn gì?*”. Thấy vậy anh H đứng dậy lùi ra sau và bỏ chạy ra phía đường nhựa thì Y Đ đuổi theo đánh anh H bằng tay nhưng được mọi người can ngăn, sau đó Y Đ đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, vì không chém trúng anh H nên Y Đ chạy về nhà bà H-Man đi ra sau khu vực chuồng gà lấy 01 cái cuốc, cán dài bằng tre, màu vàng, lưỡi kim loại màu đen rồi chạy đến nhà anh H, thấy anh H đang sửa xe, Y Đ đến cách vị trí anh H đang sửa xe máy khoảng 1,5m thì dùng cuốc bổ 01 phát từ trên xuống, anh H cầm lấy bánh xe máy giơ lên đỡ, Y Đ tiếp tục dùng cuốc bổ lần thứ hai từ trên xuống, anh H đứng dậy tay cầm bánh xe giơ lên đỡ nên lưỡi cuốc trúng vào tay trái của anh H. Anh H dùng tay bịt vết thương và bỏ chạy xuống bếp thì Y Đ tiếp tục dùng cuốc bổ thêm 02 phát nữa vào người anh H nhưng không trúng mà lưỡi cuốc trúng nền xi măng, Y Đ đuổi theo anh H nhưng không kịp nên dừng lại và mang cuốc về nhà bà H-Man cất vào vị trí cũ. Anh H được đưa đi điều trị tại Trạm Y tế xã Quảng Phú. Ngày 20/10/2024, anh Dương Đông H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Công an xã Quảng Phú.

Ngày 24/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ra Quyết định số: 721/QĐ-ĐTTH, trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Dương Đông H. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên trên người sống số 422/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Đông H tại thời điểm giám định là: 03% (*ba phần trăm*).

- Kết luận khác:

+ Các vết thương tại mặt trước 1/3 trên cánh tay trái và mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái của Dương Đông H do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên.

+ Vết xước da tại bả vai trái và ngực trái của Dương Đông H do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

+ Các tổn thương của Dương Đông H không có căn cứ để xác định chiều hướng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội Y-Đ HĐók chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 11 tháng 03 ngày).

Ngày 30/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 56/QĐ-ĐTTH. Đến ngày 12/11/2024, đã ra Quyết định khởi tố bị can số: 81/QĐ-ĐTTH đối với Y-Đ HĐók về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS- KrN ngày 17/01/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo Y-Đ HĐók về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Y-Đ HĐók về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự. **Xử phạt bị cáo Y-Đ HĐók từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.**

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Y Đ đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại anh Dương Đông H. Anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi của Y Đ đánh anh H bằng rìu nhưng không trúng mà trúng yên xe máy của anh H, xe bị hư hỏng nhẹ anh H không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bà H-Man 01 cây cuốc, cán bằng tre, màu vàng, cán dài 1m52, đường kính cán từ 3cm đến 3,5cm; kích thước lưỡi kim loại màu đen: 35cm x 15cm, dày 05mm và anh Dương Đông H 01 cây rìu bằng kim loại dài 77cm, lưỡi rìu bằng kim loại một đầu tù, một đầu đẹp, dày 0,4cm, cán rìu bằng kim loại hình trụ có đường kính 4,5 cm.

Ngoài ra quá trình điều tra Y-Đ HĐók, bà Đỗ Thị O và bà Nguyễn Thị Hà Th khai nhận Y Đ thực hiện hành vi trộm cắp vật tại địa phương nhưng không có tài liệu, căn cứ chứng minh được Y Đ là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không xác định được giá trị tài sản bị mất, sau khi sự việc xảy ra bị hại không trình báo đến Cơ quan có thẩm quyền nên không có căn cứ để xử lý.

Người làm chứng có mặt tại phiên tòa có lời khai xác định là đúng, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ xác định là đúng.

Người bào chữa cho bị cáo tham gia phiên tòa, trình bày lời bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, các b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Y-Đ HĐók thừa nhận và biết hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại của mình là trái pháp luật, xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng; phù hợp các biên bản xem xét dấu vết, bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 422/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Đông H tại thời điểm giám định là: 03% (ba phần trăm) là phù hợp, nên có cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 19/10/2024 tại nhà anh Dương Đông H, Thôn Phú X, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, dù trước đây không có mâu thuẫn gì, chỉ do bức tức trong lúc ngồi uống rượu với nhau anh Dương Đông H nói nhiều, nên Y-Đ HĐók (17 tuổi 11 tháng 03 ngày) lấy 01 cái rìu bằng kim loại đến khu vực anh H ngồi sửa xe máy ở thêm nhà rồi dùng rìu bổ vào yên xe máy sát vị trí anh H sửa xe để hù dọa đòi đánh, thấy vậy anh H đứng dậy lùi ra sau và bỏ chạy thì Y Đ đuổi theo đánh anh H bằng tay nhưng được mọi người can ngăn, sau đó Y Đ đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, vì còn bức tức nên Y Đ chạy về nhà bà H-Man lấy 01 cái cuốc, cán dài bằng tre có lưỡi kim loại màu đen đến nhà anh H, thấy anh H đang sửa xe thì Y Đ dùng cuốc bổ nhiều nhát vào người anh H gây thương tích 03% (ba phần trăm). Hành vi của bị cáo thực hiện đã cố ý xâm phạm sức khỏe của anh H. Bị cáo dùng cuốc cán dài cán bằng tre dài 1m52, màu vàng, đường kính cán từ 3cm đến 3,5cm; kích thước lưỡi kim loại màu đen: 35cm x 15cm, dày 05mm là hung khí nguy hiểm bổ vào người anh H. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định tội là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy đã đủ yếu tố xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo về tội

“Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

...

*i) Có tính chất côn đồ;”*

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là cháu bên vợ của bị hại, sống cùng thôn, từ trước đến nay không có mâu thuẫn hay xích mích gì, nguyên nhân bị cáo phạm tội chỉ vì bức tức bị hại uống rượu nói nhiều. Do vậy động cơ, mục đích của bị cáo là nhằm thỏa mãn cơn tức giận, việc bị cáo Y Đ dùng cuộc bỏ nhiều nhất vào người anh H làm anh H bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% sức khỏe chỉ là hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại chứ không cố ý tước đoạt sinh mạng của bị hại, điều này cũng được bị hại xác nhận trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bị cáo đã trực tiếp cố ý thương tích, gây tổn hại sức khỏe của bị hại. Sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ người nào có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác thì bị nghiêm trị.

Bị cáo là người có đủ nhận thức để biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại nhưng với ý thức coi thường pháp luật, thể hiện tính côn đồ của mình, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi cố ý gây thương tích nhưng vẫn cố tình thực hiện, do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhưng cần xem xét, phân tích nguyên nhân, động cơ và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hộ cận nghèo, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Khi xét xử bị cáo đã người trên 18 tuổi nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Y-Đ HĐó

mới 17 tuổi 11 tháng 03 ngày, khả năng nhận thức của bị cáo còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt sẽ áp dụng Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự để xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Mức hình phạt của bị cáo bằng  $\frac{3}{4}$  so với người thành niên phạm tội theo khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất, HĐXX nhận thấy một số vấn đề của người bào chữa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y-Đ HĐók từ 06 tù đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, xét hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự, lẽ ra bị cáo dưới 18 tuổi phạm tội có thể được hưởng án treo tuy nhiên xét hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, liều lĩnh khi phạm tội, hơn nữa tình hình an ninh trật tự tại địa phương phức tạp, loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để giữ gìn kỷ cương, trật tự an toàn xã hội cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với hành vi bị cáo Y Đ thực hiện hành vi trộm cắp vật nhưng không có tài liệu, căn cứ chứng minh được Y Đ là người thực hiện, không xác định được giá trị tài sản bị mất, sau khi sự việc xảy ra bị hại không trình báo đến Cơ quan có thẩm quyền nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương Đông H không yêu cầu nên không xem xét. Đối với hành vi của Y Đ đánh anh H bằng rìu nhưng không trúng mà trúng yên xe máy của anh H, xe bị hư hỏng nhẹ anh H không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[9] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà H-Man 01 cây cuốc, cán bằng tre, màu vàng, cán dài 1m52, đường kính cán từ 3cm đến 3,5cm; kích thước lưỡi kim loại màu đen: 35cm x 15cm, dày 05mm và trả lại anh Dương Đông H 01 cây rìu bằng kim loại dài 77cm, lưỡi rìu bằng kim loại một đầu tù, một đầu dẹp, dày 0,4cm, cán rìu bằng kim loại hình trụ có đường kính 4,5 cm.

[10] Về án phí: Bị cáo Y-Đ HĐók là người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án về thu miễn giảm án phí lệ phí tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y-Đ HĐók phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt bị cáo Y-Đ HĐók 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.**

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà H-Man 01 (một) cây cuốc, cán bằng tre, cán dài 1m52, lưỡi kim loại màu đen kích thước 35cm x 15cm, dày 05mm và trả lại anh Dương Đông H 01 (một) cây rìu bằng kim loại dài 77cm, lưỡi rìu bằng kim loại một đầu tù, một đầu đẹp, dày 0,4cm, cán rìu bằng kim loại hình trụ có đường kính 4,5 cm.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).*

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án về thu miễn giảm án phí lệ phí tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* cho bị cáo Y-Đ HĐók

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS-CA tỉnh Đắk Nông (PC10);
- Chi cục THA.DS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phan Xuân Hoàng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

